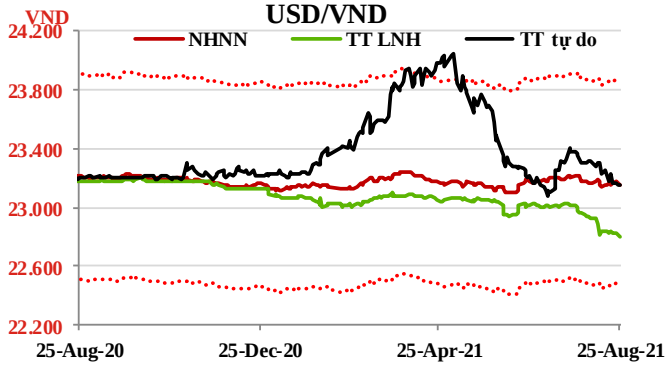


Tin trong nước ngày 25/08

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 25/08, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 23.151 VND/USD, giảm mạnh 14 đồng so với phiên trước đó. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 22.750 VND/USD. Tỷ giá bán được niêm yết ở mức 23.796 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên ở mức 22.813 VND/USD, không thay đổi so với phiên 24/08. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 50 đồng ở chiều mua vào trong khi giữ nguyên ở chiều bán ra, giao dịch tại 23.000 - 23.150 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 25/08, lãi suất chào bình quân LNH VND đi ngang ở các kỳ hạn ngắn trong khi tăng 0,03 đpt ở các kỳ hạn 2W và 1M so với phiên trước đó, cụ thể: ON 0,70%; 1W 0,86%; 2W 0,99 và 1M 1,25%. Lãi suất chào bình quân LNH USD tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi không thay đổi ở các kỳ hạn 1W và 1M, giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn 2W, giao dịch tại: ON 0,15; 1W 0,18%; 2W 0,22%, 1M 0,31%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp tăng ở hầu hết các kỳ hạn ngoại trừ giảm ở kỳ hạn 5Y, giao dịch tại: 3Y 0,69%; 5Y 0,84%; 7Y 1,18%; 10Y 2,08%; 15Y 2,29%.
- Nghị vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, NHNN tiếp tục chào thầu 1.000 tỷ đồng trên kênh cầm cố với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất ở mức 2,50%. Không có khối lượng trúng thầu, không còn khối lượng lưu hành trên kênh này.
- Thị trường trái phiếu:** Ngày 25/08, KBNN huy động thành công 3.908/9.250 tỷ đồng TPCP gọi thầu (tỷ lệ trúng thầu 42%). Trong đó, kỳ hạn 10 năm huy động thành công 1.370/2.000 tỷ đồng, kỳ hạn 15 năm huy động thành công 1.505/3.500 tỷ đồng, kỳ hạn 30 năm huy động thành công 1.033/3.750 tỷ đồng. Lãi suất trúng thầu kỳ hạn 10 năm và 15 năm giữ nguyên lần lượt tại 2,05%/năm và 2,26%/năm; kỳ hạn 30 năm tại 2,98%/năm (-0,03%).
- Thị trường chứng khoán:** Hôm qua, các cổ phiếu lớn phân hóa mạnh nên các chỉ số biến động giằng co quanh mốc tham chiếu. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 10,81 điểm (+0,83%) lên 1.309,55 điểm; HNX-Index tăng 4,22 điểm (+1,27%) lên 336,01 điểm; UPCoM-Index tăng 0,40 điểm (+0,44%) lên 91,53 điểm. Thanh khoản thị trường giảm đáng kể so với phiên trước đó với tổng giá trị giao dịch đạt gần 20.100 tỷ VND. Khối ngoại mua ròng hơn 31 tỷ VND trên cả ba sàn.
- Tại Nghị quyết số 88/NQ-CP về phiên họp Chính phủ trực tuyến toàn quốc với các địa phương về tình hình kinh tế - xã hội tháng 7 và 7 tháng năm 2021 do Chính phủ mới ban hành, NHNN được Chính phủ giao triển khai thực hiện nhiều nhiệm vụ trong những tháng còn lại của năm 2021** nhằm tiếp tục hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, cụ thể: NHNN chủ trì, phối hợp cơ quan liên quan thực hiện CSTT chủ động, linh hoạt, phối hợp chặt chẽ với CSTK và các chính sách khác để bảo đảm thực hiện mục tiêu kiểm soát lạm phát, góp phần ổn định KTVM, bảo đảm các cân đối lớn của nền kinh tế và góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội; Chỉ đạo các TCTD tiếp tục thực hiện các giải pháp hỗ trợ khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 như cơ cấu lại các khoản nợ, khuyến khích và tạo điều kiện để các TCTD tiết giảm chi phí, tiếp tục giảm lãi suất cho vay, quan tâm hỗ trợ các đối tượng khách hàng có khoản vay nhỏ đang rất khó khăn do bị ảnh hưởng của dịch bệnh; Đơn giản hóa quy trình, thủ tục, hồ sơ nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho DN và người dân tiếp cận vốn vay; tiếp tục thực hiện các chương trình miễn, giảm phí giao dịch thanh toán; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt và chuyển đổi số trong hoạt động NH.



Lãi suất LNH				Trái phiếu			
Kỳ hạn	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	0.70	0.00	0.15	0.01	3Y	0.69	0.005
1W	0.86	0.00	0.18	0.00	5Y	0.84	-0.002
2W	0.99	0.03	0.22	-0.01	7Y	1.18	0.003
1M	1.25	0.03	0.31	0.00	10Y	2.08	0.005
2M	1.45	0.00	0.41	0.00	15Y	2.29	0.002
3M	1.58	-0.01	0.52	0.02			
6M	1.84	0.04	0.83	0.01			
9M	2.45	0.02	1.11	0.05			
1Y	2.92	0.08	1.19	0.05			

Nguồn: Reuters

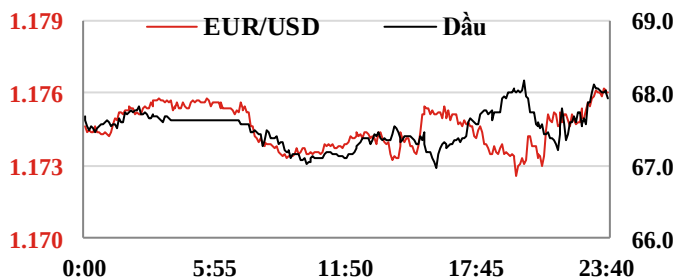
Giao dịch mua kỳ hạn trên OMO (tỷ đ)

Ngày	Phiên	Kỳ hạn (ngày)	Lãi suất (%)	KL gọi thầu	KL trúng	KL đến hạn	Bơm/hút ròng	KL lưu hành
25-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
24-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-
23-08-21	1	7	2.50	1,000	-	-	-	-

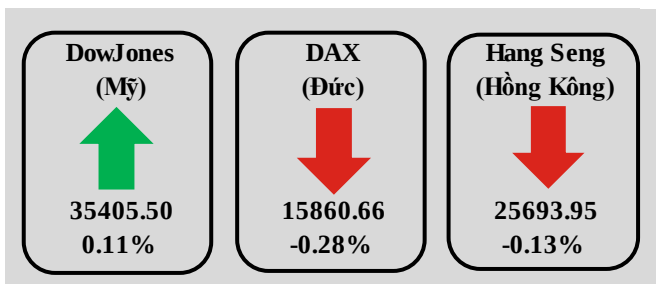
Thị trường TPCP sơ cấp

đơn vị: tỷ đồng						
TCPH	Ngày DT	Kỳ hạn	KL gọi thầu	KL trúng thầu	LS trúng thầu	Thay đổi
MOF	25-Aug-21	10	2000	1370	2.05%	0.00%
MOF	25-Aug-21	15	3500	1505	2.26%	0.00%
MOF	25-Aug-21	30	3750	1033	2.98%	-0.03%
Tổng			9250	3908		

	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1309.55	336.01	91.53
%/ngày	0.83%	1.27%	0.44%
%/31/12/2020	18.63%	65.4%	22.9%
KLGD (tr.đ.vị)	522.87	100.05	60.3
GTGD (tỷ đ)	16780.41	2277.71	1053.75
NDINN mua (tỷ đ)	1095.70	67.12	0.78
NDINN bán (tỷ đ)	1107.92	23.90	0.49



	25 Aug 21	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	92.83	-0.07%	-0.33%	3.21%
USD/CNY	6.48	0.07%	-0.13%	-0.76%
USD/EUR	0.85	-0.14%	-0.51%	3.76%
USD/JPY	109.99	0.34%	0.23%	6.54%
USD/KRW	1163.87	0.02%	-0.53%	7.32%
USD/SGD	1.35	-0.08%	-0.54%	2.44%
USD/TWD	27.90	-0.06%	0.24%	-0.64%
USD/THB	32.80	-0.24%	-1.44%	9.19%
USD/VND Trung tâm	23151	-0.06%	-0.06%	0.09%
USD/VND LNH	22813	0.00%	-0.05%	-1.19%
USD/VND tự do	23000	-0.22%	-0.54%	-1.29%
Vàng	1790.68	-0.66%	0.17%	-5.58%
Dầu	68.36	1.21%	4.43%	40.89%



Kỳ hạn	LIBOR		SIBOR	
	USD	TĐ	USD	TĐ
ON	0.0764	-0.0013		
SW	0.0858	0.0038		
1M	0.0879	-0.0010	0.2650	0.0000
2M	0.1023	-0.0005		
3M	0.1238	0.0020	0.4288	0.0000
6M	0.1580	0.0000	0.5911	0.0000
1Y	0.2375	0.0006	0.0000	0.0000

Số liệu SIBOR ngày 24/08/2021

Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	1,25%	0,25%	15/03/2020	21/09/2021
Châu Âu	EUR	0,5%	0,00%	10/03/2016	09/09/2021
Anh	GBP	0,25%	0,10%	19/03/2020	23/09/2021
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	22/09/2021
Australia	AUD	0,25%	0,10%	03/11/2020	07/09/2021

Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Nước Mỹ đón một số thông tin kinh tế tích cực.** Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền lõi tại quốc gia này tăng 0,7% m/m trong tháng 7, cao hơn mức tăng 0,5% theo kỳ vọng của các chuyên gia. Trong tháng 6, mức tăng ghi nhận được ở mức 0,5%. Tiếp theo, giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền toàn phần chỉ giảm nhẹ 0,1% m/m trong tháng vừa qua sau khi tăng 0,9% ở tháng trước đó, không sâu như mức giảm 0,3% theo dự báo. Mặc dù vậy, một số ý kiến cho rằng giá trị đơn đặt hàng sẽ tiếp tục yếu đi trong những tháng tiếp theo, sau khi đã tăng rất mạnh liên tiếp trong vòng một năm trở lại đây.
- Niềm tin kinh doanh tại nước Đức tiếp tục suy giảm nhẹ.** Tổ chức Ifo khảo sát cho biết niềm tin kinh doanh tại nước Đức ở mức 99,4 điểm trong tháng 8, giảm từ mức 100,7 điểm của tháng trước, đồng thời xuống sâu hơn mức 100,2 điểm theo dự báo. Đây là tháng giảm điểm thứ hai liên tiếp của chỉ số này, do dịch Covid-19 bùng nổ trở lại, gây áp lực lên chuỗi cung ứng của nước Đức và triển vọng kinh tế trong ngắn hạn. Thị trường đánh giá đợt dịch hiện tại tiềm ẩn nhiều rủi ro đối với nền kinh tế Đức, nhiều khả năng quốc gia này sẽ tái thiết lập các biện pháp phong tỏa trong tháng 9 nhằm bảo vệ sức khỏe cộng đồng và hạn chế các tác động lên nền kinh tế trong trung - dài hạn.
- Giá trị công trình xây dựng tại Úc tăng thấp hơn kỳ vọng trong quý 2/2021.** Theo Văn phòng Thống kê Úc ABS, giá trị công trình xây dựng hoàn thành tại nước này tăng 0,8% q/q trong quý 2 năm nay, sau khi tăng mạnh 2,4% của quý trước đó, thấp hơn mức tăng 2,8% theo dự báo. Trong đó, xây dựng dân dụng tăng 1,8% q/q nhưng giảm 2,7% so với cùng kỳ năm 2020, xây dựng nhà ở tăng 0,1% q/q và tăng 2,8% y/y.

Lịch công bố các chỉ số kinh tế:

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
25-08	13:00	*	Niềm tin kinh doanh Ifo Đức T8	99.4	100.2	100.7
25-08	19:30	***	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền lõi Mỹ mm T7	0.7	0.5	0.5
25-08	19:30	**	Giá trị đơn đặt hàng hàng hóa lâu bền Mỹ mm T7	-0.1	-0.3	0.9
26-08	13:00	*	Niềm tin tiêu dùng GfK Đức T8		-0.5	-0.3
26-08	19:30	***	GDP sơ bộ Mỹ lần 3 qq Q2		6.7	6.5
26-08	19:30	**	Số đơn xin trợ cấp thất nghiệp lần đầu tại Mỹ we		345K	348K

Daily .VNI

5/3/2021 - 16/9/2021 (HAN)



VN-Index tăng lên mức 1309,55 điểm. Xu hướng hồi phục của chỉ số có thể tiếp diễn ở các phiên sau và hướng đến ngưỡng kháng cự trong ngắn hạn 1.330-1.350 điểm.

Ngưỡng hỗ trợ: 1.280 – 1.260

Ngưỡng kháng cự: 1.320 – 1.340

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Hoàng Thị Thu Trang - CVCC Phân tích

Email: tranghtt5@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CV Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn